

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng - LADOPHAR

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm tài chính 2019 với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Thời gian Tổ chức đại hội: 9h ngày 23/06/2020 (đón khách từ 8h00)**
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty 18 Ngô Quyền - Phường 6 – Thành phố Đà Lạt - Tỉnh Lâm Đồng
- 3. Nội dung đại hội:**

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2019 được Công ty đăng tải tại Mục “Cổ đông” website: www.ladophar.com từ ngày 12/06/2020 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đăng ký dự họp:

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý Cổ đông xác nhận việc tham dự họp gửi về Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar hoặc qua email: hcns@ladophar.com.vn chậm nhất trước 16h ngày 18/06/2020.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền dự Đại hội* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước 16h ngày 18/06/2020 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có dấu của tổ chức ủy quyền.)

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar

Địa chỉ: 18 Ngô Quyền, Phường 6, TP Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

Vui lòng liên hệ: Chị Trương Thị Ngọc Hiền – Thư ký công ty, điện thoại: 02633.824.669

Chị Tô Thị Thanh Hằng – Trưởng P.HCNS, điện thoại 02633.817.937

Email: hcns@ladophar.com.vn

Lưu ý:

Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (Nếu có);
- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019.

Trân trọng !



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019
(Bắt đầu lúc 09h ngày 23 tháng 06 năm 2020)

Thời gian	Nội dung
8h00 – 9h00	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết và Tài liệu Đại hội.
9h00 – 9h10	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do;- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;- Giới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Đoàn chủ tịch;- Giới thiệu Ban thư ký Đại hội.
9h10 – 9h20	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế làm việc;- Thông qua chương trình Đại hội.
9h20 – 10h30	<p>Nội dung:</p> <p>1/ Các báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020- Báo cáo hoạt động của Ban điều hành năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020 <p>2/ Các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tờ trình Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2019;- Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2019;- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;- Tờ trình Quyết toán thù lao năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS;- Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020- Nội dung khác (trong trường hợp được ĐHĐCĐ thông qua). <p>Đại hội thảo luận các nội dung, biểu quyết thông qua nội dung đề trình của HĐQT</p>
10h30 - 10h45	<p>Biểu quyết:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Hướng dẫn biểu quyết;2. Đại hội tiến hành biểu quyết;3. Kiểm phiếu biểu quyết.
10h45 – 11h00	<p>Đại hội giải lao.</p>
11h00 – 11h30	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;- Tuyên bố bế mạc Đại hội;

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM TÀI CHÍNH 2019

Kính gửi: Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

Tên cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

CMND/CNĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu:cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY

Ông/Bà:

CMND số:cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Bà Phạm Thị Xuân Hương	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông Nguyễn Minh Thắng	P Chủ tịch HĐQT		
3	Bà Vũ Thu Mười	Thành viên HĐQT		
4	Ông Võ Bình	Thành viên HĐQT		
5	Bà Nguyễn Hoài Thùy Dung	Thành viên HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên).

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.
- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của người ủy quyền cho người khác, và phải mang theo CMND/Hộ chiếu khi đi dự họp.
- Nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.
- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì cần có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar thì không cần chữ ký của TV HĐQT. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm tài chính 2019 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar kết thúc.

Ngày ____ tháng ____ năm 2020

Người đăng ký dự họp
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Người uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG
18 Ngô Quyền, P.6, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng
P: (+84 263) 3 817 937 - www.ladophar.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG – LADOPHAR

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng – Ladophar được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng – Ladophar diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 của Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện theo uỷ quyền dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày **18/03/2020** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định;
- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép;

Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận uỷ quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa:

- Đoàn Chủ tọa gồm 01 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị/ hoặc người được uỷ quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa:
Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - b. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - c. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - d. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- a. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- b. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tin nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển

biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội đồng cổ đông). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 18/03/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: 7.829.958 cổ phần tương đương với 7.829.926 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).

3. Quy định về tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

➤ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. ***Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.***

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

Điều 13. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết

1. Nguyên tắc chung

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ, bỏ phiếu trực tiếp, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.

2. Các hình thức bỏ phiếu biểu quyết

- a. Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu

quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- b. Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Điều 14. Cách thức kiểm phiếu

Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thẻ/phiếu biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ/phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 16. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 17. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

TP. Đà Lạt, ngày tháng năm 2020
T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Thị Xuân Hương

Đà Lạt, ngày 15 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2020

Kính thưa Quý vị Cổ Đông!

Hội đồng quản trị Công ty CP Dược Lâm Đồng Ladophar xin báo cáo đến Quý cổ đông hoạt động của HĐQT trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động của năm 2020 như sau:

I. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2019

1. Yếu tố bên ngoài

- Hiệp định thương mại tự do ASEAN(AFTA) cũng ảnh hưởng đến doanh nghiệp, trong đó nông sản là một trong 12 lĩnh vực cần thúc đẩy nhanh nhằm cam kết về thuế, hàng rào phi thuế quan, các bộ tiêu chuẩn về chất lượng, xuất xứ hàng hóa...Chiến lược phát triển dược liệu của Ladophar cũng ảnh hưởng bởi tác động này.

- Những chính sách của chính phủ Việt Nam phát triển Dược liệu trong nước là vừa quản lý chất lượng của sản phẩm chăm sóc sức khỏe vừa là tiền đề để các doanh nghiệp tham gia hội nhập.

2. Tình hình nội tại của công ty

- Công ty tiếp tục triển khai chiến lược 5 năm.
- Ban điều hành có sự bổ sung, thay mới nhiều vị trí chủ chốt để tăng cường hoạt động.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2019

1.1 Hội đồng quản trị (HĐQT) đã được ĐHĐCĐ bầu bổ sung các vị trí còn khuyết trong nhiệm kỳ 2018-2022, HĐQT bao gồm 5 thành viên trong đó có 1 Chủ tịch, 1 Phó Chủ tịch và 3 thành viên kiêm nhiệm và không tham gia điều hành. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Tất cả các thành viên HĐQT đều được phân công trực tiếp từng công việc để theo dõi, giám sát, hỗ trợ Ban điều hành. Đồng thời, giám sát, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được giao.

Trong năm 2019, HĐQT đã có 05 phiên họp và 22 Nghị quyết bằng văn bản, quyết định những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:

- Tổ chức đại hội đồng cổ đông 2019;

-Phê duyệt hạn mức vay tín dụng vốn lưu động 2019; Phê duyệt Hợp đồng vay vốn với Công ty CP Đầu tư và phát triển Nguyễn Kim;

-Thông qua các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, kế hoạch ngân sách năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông;

-Phê duyệt việc bổ nhiệm các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính;

-Phê duyệt Sơ đồ tổ chức (*điều chỉnh*)

-Thông qua Quy chế quản trị, Bảng cam kết về minh bạch và bảo mật thông tin

-Lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2019;

-Tham gia ý kiến với Ban điều hành một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của công ty.

-Chỉ đạo cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại LDP cho phù hợp với tình hình thực tế.

-Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển (R&D), trong đó tập trung vào các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh.

-Thông qua Nghị quyết về việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT đối với bà Phạm Thị Xuân Hương và bổ nhiệm Tổng giám đốc đối với ông Lê Thiết Bảo kể từ 12/02/2020.

1.2 Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao kiến thức quản trị công ty của các thành viên Hội đồng quản trị: Tất cả các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm và được đào tạo về quản trị công ty tại thời điểm được bầu/bổ nhiệm.

1.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Năm 2019 không phát sinh các giao dịch giữa công ty với các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, ban tổng giám đốc và cán bộ quản lý.

1.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

Mặc dù, năm 2018 kết quả hoạt động của công ty chưa đạt như mong đợi về chỉ tiêu tài chính (còn lỗ), tuy nhiên năm 2019 Công ty vẫn được bình chọn top 5 doanh nghiệp có Báo cáo thường niên minh bạch trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Đồng thời, với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, cổ phiếu của LDP đã được đưa ra khỏi diện cảnh báo trên thị trường chứng khoán

1.5 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT trong năm 2019: tổng cộng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực tế năm 2019 là 465 triệu đồng (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân)(*chi tiết được trình bày tại Tờ trình Thù lao HĐQT và BKS công ty*)

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2019

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2019, HĐQT với 05 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn. Tất cả các thành viên đều hoạt động hiệu quả.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT;

- Tham dự trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành và trực tiếp chỉ đạo, góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD;

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi HĐQT.

3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

- Năm 2019, Công ty Ladophar triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong bối cảnh khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm mặc dù đã tập trung đầu tư thêm mặt bằng giới thiệu sản phẩm, mở thêm chi nhánh với hy vọng mở rộng độ phủ sản phẩm...quan tâm thu hút nguồn nhân lực cao, nhưng vẫn còn đối diện nhiều khó khăn thách thức, đó là cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt; chịu áp lực lớn về sự cạnh tranh và mất dần thị phần do thuốc nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam ngày càng tăng và thói quen sử dụng thuốc ngoại nhập của bác sỹ điều trị, kê đơn vẫn còn phổ biến;

- Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT, Điều lệ công ty và các qui định của pháp luật;

- Công tác giám sát, hỗ trợ các đơn vị trong sản xuất kinh doanh được thực hiện sát sao thông qua việc đánh giá các kết quả, các chỉ tiêu hàng tháng, hàng quý nhằm phát hiện kịp thời các thiếu sót, các bất cập và có những điều chỉnh phù hợp;

- Ban điều hành đã báo cáo thường xuyên cho HĐQT về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình đầu tư các dự án;

- Trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp, tiếp tục nghiên cứu cải tiến hợp lý hóa qui trình sản xuất; tiếp tục đầu tư cho nghiên cứu về nhân lực và kinh phí;

- Với những giải pháp quyết liệt, hiệu quả hoạt động của công ty đã được nâng lên. Năm 2019 công ty đã không còn lỗ (*Báo cáo tài chính đã được kiểm toán*)

Một số kết quả hoạt động tài chính(ĐVT: triệu đồng):

STT	Nội dung	Kế hoạch (ĐHĐCĐ giao)	Thực hiện năm 2019	% so kế hoạch ĐHĐCĐ giao	% so cùng kỳ
1	Giá trị tổng sản lượng nhập kho	120.000	119.000	100%	111%
2	Tổng doanh thu	460.000	379.663	82%	88%
	Doanh thu hàng thương mại	280.000	234.736	84%	72%
	Doanh thu hàng sản xuất	180.000	144.287	80%	136%
	Doanh thu khác		640		

STT	Nội dung	Kế hoạch (ĐHĐCĐ giao)	Thực hiện năm 2019	% so kế hoạch ĐHĐCĐ giao	% so cùng kỳ
3	Lợi nhuận trước thuế	5.050	11.920	236%	-
4	Đầu tư	20.000	13.536	68%	

III. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2020

- Cập nhật chiến lược phát triển 5 năm để từ đó điều chỉnh và bổ sung kịp thời những mục tiêu nhằm đưa công ty hoạt động hiệu quả và vượt qua khó khăn, thách thức trong tình hình mới;

- Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành tái cơ cấu để phù hợp với chiến lược phát triển của công ty; cũng như cập nhật, điều chỉnh các quy chế, quy định, quy trình, hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật hiện có tại LDP cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Nghiên cứu chính sách thu hút nhân tài, đặc biệt là nhân sự quản lý cấp cao;

- Chỉ đạo công tác quản trị, quản lý và vận hành 03 Nhà máy sản xuất an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả;

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển (R&D), trong đó tập trung vào các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh;

Đặc biệt là công tác chỉ đạo, giám sát thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, đạt và vượt các chỉ tiêu về sản lượng, tổng doanh thu và lợi nhuận; cải thiện thu nhập người lao động và kiểm soát rủi ro, kiểm soát chi phí.

IV. KẾT LUẬN

Công ty Ladophar đang trong giai đoạn vận hành theo chiến lược mới mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

HĐQT cũng đã luôn cập nhật, điều chỉnh chiến lược phát triển, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành hoạt động hiệu quả, nắm bắt cơ hội, vượt qua khó khăn và thách thức.

Với mục tiêu trên chắc chắn công ty cần thời gian và nguồn lực để thực hiện thắng lợi mục tiêu chiến lược đã đề ra.

Vì sự phát triển của công ty, rất mong Quý vị cổ đông tiếp tục đồng hành.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông, HĐQT, BKS
- Lưu VP HĐQT

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Xuân Hương

Đà Lạt, ngày 17 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 KẾ HOẠCH 2020

Kính thưa Quý Cổ Đông!

Ban Tổng Giám Đốc Công ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng Ladophar xin báo cáo kết quả hoạt động Sản xuất Kinh doanh năm 2019 và kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2020 và giải pháp trọng tâm năm 2020 của Công ty với nội dung như sau:

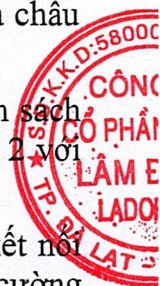
A. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Những thay đổi về pháp luật ảnh hưởng đến hoạt động của ngành

- Theo thông tư 15/2019/TT – BYT về việc đấu thầu dược quy định: các sản phẩm đông dược được Bộ Y tế đánh giá đạt GACP về nguyên liệu cũng như có dây chuyền sản xuất đạt chuẩn GMP thì sản phẩm được xếp vào nhóm 1 khi đấu thầu thuốc tại các Cơ sở y tế → Công ty được công nhận đạt chứng nhận GACP đối với nguyên liệu actiso, đảng sâm và diệp hạ châu, do đó các sản phẩm thuốc uống actiso, cynaphytol và viên nang diệp hạ châu được đưa vào thầu nhóm 1 hàng đông dược.
- Thông tư 15/2019/TT-BYT ưu tiên các dòng thuốc EU-GMP và PICs cũng như chính sách đấu thầu mới đưa các công ty có nhà máy sản xuất EU-GMP và PICs lên nhóm 1 và 2 với giá đấu thầu cao hơn các nhóm 3, 4 và 5 từ 20% - 100%.
- Quy định GMP nhà máy sản xuất TPCN đã có hiệu lực từ tháng 7/2019, quy định kết nối dữ liệu trong phân phối dược phẩm cũng như việc cơ quan quản lý nhà nước tăng cường hậu kiểm (Kiểm tra thực hành sản xuất, kinh doanh, dư lượng thuốc BVTV, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, v.v.) → Điều này đem đến nhiều cơ hội nhưng cũng nhiều thách thức với Công ty.
- Các Hiệp định EVFTA và EVIPA giúp loại bỏ thuế quan đối với khoảng 71% các sản phẩm dược phẩm và dược liệu đến từ EU → Các doanh nghiệp dược EU có thể tham gia sâu vào chuỗi cung ứng, sản xuất và phân phối tại thị trường Việt, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp Việt.

2. Những tác động vào sản xuất và phân phối trong nước:

- Trong các năm tiếp theo, 10 doanh nghiệp Dược nội địa đầu ngành sẽ vận hành thêm ít nhất 10 nhà máy chuẩn EU-GMP và PIC/s. Việc đưa vào vận hành các nhà máy sẽ giúp nâng cao thị phần ETC nội địa và tác động tích cực lên tăng trưởng của toàn ngành Dược.
- Ngoài ra, xu hướng M&A từ các công ty dược phẩm nước ngoài sẽ phát triển mạnh trong năm 2020 để tận dụng nguồn lực có sẵn và rút ngắn thời gian gia nhập thị trường Việt Nam.



B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019:

Bám sát nhiệm vụ trọng tâm được Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2019 thông qua. Ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo, triển khai mọi nguồn lực để thực hiện kế hoạch đã đề ra, Kết quả thực hiện như sau:

1. Chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch (ĐHĐCĐ giao)	Thực hiện năm 2019	% so kế hoạch ĐHĐCĐ giao	% so cùng kỳ
1	Giá trị tổng sản lượng nhập kho	120.000	119.000	100%	111%
2	Tổng doanh thu	460.000	379.664	82%	88%
	Doanh thu hàng phân phối	280.000	234.736	84%	72%
	Doanh thu hàng sản xuất	180.000	144.288	80%	136%
	Doanh thu cung cấp dịch vụ		640		
3	Lợi nhuận trước thuế	5.050	11.920	236%	-

Phân tích nguyên nhân:

- Đối với hàng phân phối: Thị trường kênh ETC giảm mạnh trong khi đây là kênh chiếm tỷ trọng doanh thu cao của Công ty. Do ảnh hưởng thông tư 245 của BHYT và công văn 893 của Sở Y Tế cũng như kết quả trúng thầu năm 2019 giảm so năm 2018 nên doanh thu năm 2019 giảm đáng kể so năm 2018.
- Đối với hàng sản xuất: Doanh thu năm 2019 chưa đạt tăng trưởng như kỳ vọng do các sản phẩm của Công ty tại các khu vực ngoài tỉnh Lâm Đồng vẫn chưa tiếp cận được đông đảo người tiêu dùng. Ngoài ra, việc giảm doanh thu kênh ETC cũng ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của hàng sản xuất trong tỉnh. Trong khi thị trường kênh OTC ngoài tỉnh cũng đang trong giai đoạn phát triển thị trường.
- Năm 2019, Công ty tiếp tục thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu từ sản phẩm thương mại sang sản phẩm sản xuất từ đông dược và cơ cấu lại kênh phân phối. Chiến lược cơ cấu lại sản phẩm và kênh phân phối đã làm gia tăng chi phí quảng cáo, chi phí bán hàng, chi phí Marketing và chi phí nhân sự.
- Trong khi đó, nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất tăng, bao gồm các dược liệu chính, các loại tá dược và các loại bao bì sản xuất. Điều này dẫn đến giá nhập kho và giá bán của các sản phẩm tăng, gây ảnh hưởng đến doanh số một số sản phẩm chủ lực năm 2019.
- Công ty đẩy mạnh các hoạt động tăng cường nhận diện tại điểm bán thông qua kênh tổng thầu OTC tại thị trường ngoại tỉnh. Tiếp tục đầu tư hình ảnh thương hiệu Ladophar và thương hiệu sản phẩm trên các nhà thuốc trong và ngoại tỉnh.
- Chi phí tiền lương và các khoản phúc lợi cho người lao động tăng do Công ty đã hoàn thiện bộ máy nhân sự quản lý cũng như tuyển dụng thêm nhiều vị trí phục vụ phát triển kinh doanh ngoại tỉnh.
- Năm 2019, Công ty đã tăng cường quản trị chi phí để tiết giảm các chi phí thiếu hiệu quả, trong đó chi phí bán hàng trực tiếp giảm mạnh do các chi nhánh tiếp tục kiểm soát chi phí hiệu quả.

- Chi phí lãi vay tăng do năm 2019 Công ty bổ sung thêm khoản vay vốn lưu động 30 tỷ.

2. Các mặt công tác khác

2.1 Công tác tổ chức nhân sự:

- Triển khai sơ đồ tổ chức mới của Công ty trong Quý 4/2019, trong đó hoàn thiện cơ cấu khối kinh doanh theo kênh để tối ưu hóa hiệu quả từng kênh chuyên môn, đồng thời tận dụng các cơ hội kinh doanh mới phù hợp với nhu cầu của từng kênh.

- Xây dựng dự thảo Bảng thẩm quyền phê duyệt cho tất cả các cấp của Công ty và ban hành Quy chế quản trị công ty kèm Bản cam kết về minh bạch và bảo mật thông tin.

- Năm 2019, Công ty đảm bảo các phúc lợi phù hợp cho người lao động, khuyến khích người lao động gắn bó và cống hiến cho Công ty.

- Duy trì thu nhập bình quân của người lao động ổn định và không quá chênh lệch so với năm 2018.

2.2 Công tác nghiên cứu phát triển và cải tiến quy trình sản xuất:

- Năm 2019, Công ty tiếp tục theo dõi, kiểm soát quy trình sản xuất, theo dõi chất lượng lá tươi actiso, cao khi vào mùa vụ, tăng cường theo dõi chất lượng, thẩm định quy trình sản xuất các sản phẩm mới, sản phẩm xuất khẩu, cải tiến sản xuất...

- Thẩm định định kỳ theo kế hoạch (hệ thống phụ trợ: HVAC, nước RO, khí nén, thiết bị, v.v.).

- Nhà máy sản xuất tiếp tục chuẩn bị đầy đủ (trang thiết bị SX, CNSX, NLVT) nhằm đáp ứng đầy đủ cho nhu cầu hoạt động của Khối kinh doanh, bao gồm số lượng sản phẩm theo kế hoạch và phát triển thêm các sản phẩm mới.

2.3 Công tác đảm bảo chất lượng:

- Năm 2019, Công ty hoàn tất công tác đánh giá GMP các dây chuyền sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe:

- Phú Hội: Dây chuyền sản xuất cao, viên nang mềm, trà thảo mộc
- Ngô Quyền: Dây chuyền sản xuất viên, cốm, bột, nước.

- Ngoài ra, Công ty cũng đã được cấp giấy chứng nhận GMP TPBVSK vào tháng 9/2019.

- Tăng cường chủ động kiểm soát nguyên liệu đảm bảo chất lượng đầu vào cho sản xuất. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ dư lượng thuốc BVTV theo đúng yêu cầu của Bộ Y Tế.

2.4 Công tác Marketing:

- Tham gia các sự kiện truyền thông quảng bá thương hiệu Ladophar.

- Cải tạo showroom 34 Hoa Bình thành điểm trải nghiệm & mua quà Tinh Hoa Đà Lạt cho du khách.

- Cải tiến danh mục sản phẩm và phát triển nhãn hiệu. Đặc biệt, đổi mới bao bì sản phẩm hiện tại phù hợp bộ nhận diện.

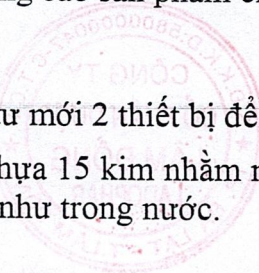
- Kết hợp với các thầy thuốc giới thiệu sản phẩm mới giúp tạo lợi thế cạnh tranh.

- Đẩy mạnh hoạt động quảng cáo sản phẩm chiến lược trên các kênh truyền thông và online.

2.4 Công tác đầu tư:

- Năm 2019, Công ty đầu tư mới 2 thiết bị để phục vụ cho dây chuyền thuốc nước:

+ Máy đóng gói ống nhựa 15 kim nhằm nâng cao công suất máy đóng gói hiện tại đáp ứng thị trường xuất khẩu cũng như trong nước.



+ Máy đóng gói dạng túi nhằm cung ứng thị trường xuất khẩu cũng như đáp ứng thị trường trong nước.

- Công ty cũng tiến hành đầu tư sửa chữa lớn và sắp xếp lại dây chuyền trà tại Nhà máy Phú Hội để tối ưu hóa dây chuyền sản xuất khép kín.

- Đối với dự án Xuân Thọ: Tiếp tục khai thác vườn ươm và bảo tồn cây canhkinha.

2.6 Công tác tài chính:

- Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tài sản; đảm bảo tính minh bạch và công khai tài chính.

- Báo cáo tài chính được thực hiện đúng nội dung và thời hạn quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Quản lý tốt nợ phải thu phải trả.

- Nguồn vốn được sử dụng hiệu quả.

- Nộp đầy đủ các khoản thuế cho Nhà nước.

C. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

Trong năm 2020 chúng tôi dự thảo kế hoạch kinh doanh như sau:

1/ Giá trị tổng sản lượng theo giá nhập kho: **145 tỷ đồng**

2/ Tổng doanh thu: **413 tỷ đồng**, trong đó doanh thu hàng sản xuất **215 tỷ đồng** (tăng 50% so với thực hiện năm 2019)

3/ Lợi nhuận trước thuế: **9 tỷ đồng**

4/ Đầu tư năm 2020: **6.6 tỷ đồng**

D. KẾT LUẬN:

Năm 2019 là một năm nhiều khó khăn và áp lực đối với Ladophar. Công ty đã nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu về lợi nhuận. Năm 2019 cũng là 1 năm có những thay đổi nhất định về nhân sự và Ban Điều Hành cũng đã cố gắng thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty. Tuy nhiên, Ban Điều Hành cũng không tránh khỏi những thiếu sót trong việc điều hành.

Vì vậy, Ban Điều Hành rất mong được sự hỗ trợ và đồng hành của Quý vị cổ đông, của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát để hoạt động của Cty Ladophar ngày càng hoàn thiện và phát triển hơn, thực hiện hiệu quả chiến lược đã lập ra.

Đồng thời, Ban Điều Hành kêu gọi người lao động đoàn kết, nhiệt tình cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ được giao, không ngừng hoạt động nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sản xuất, kinh doanh; thực hiện nghiêm túc qui trình, qui phạm, thực hành tiết kiệm, sáng kiến cải tiến... góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, đảm bảo hài hòa lợi ích của Doanh nghiệp, thiết thực cải thiện và nâng cao hơn nữa đời sống người lao động.

Trân trọng cảm ơn và xin kính chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành công!

Nơi nhận:

- Cổ đông, HĐQT, BKS
- Lưu VP HĐQT



Lê Chiết Bảo

TP. Đà Lạt, ngày 05 tháng 03 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2019**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên Công ty Cổ phần Dược Lâm đồng - Ladophar**

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (“BKS”) được quy định tại Điều lệ Công ty, các quy định có liên quan đến hoạt động của BKS, các Kiểm soát viên (“KSV”) đã họp và nhất trí thông qua báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2019 với các nội dung như sau:

I. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2019, nhân sự của Ban Kiểm soát có 03 Kiểm soát viên, trong đó 1 Trưởng BKS và 2 Kiểm soát viên. Các kiểm soát viên đều hoạt động độc lập và không làm việc tại bộ phận kế toán của Công ty hoặc không phải là Kiểm toán viên độc lập Kiểm toán BCTC của Công ty.

Trên cơ sở quyền hạn và nhiệm vụ đã được quy định tại điều lệ Công ty, BKS đã chủ động thực hiện các công tác sau đây:

- Giám sát, kiểm tra việc tuân thủ các quy định Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ trong toàn bộ hoạt động của Công ty;
- Đại diện BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và nêu ý kiến đóng góp đối với các vấn đề liên quan để HĐQT có thông tin quyết định;
- Giám sát việc triển khai Nghị Quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2018 và việc thực thi các Nghị Quyết của HĐQT;
- Tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản, hàng tồn kho 6 tháng đầu năm và kết thúc năm tài chính 2019. Đồng thời, BKS cũng đã đưa ra các khuyến nghị, giải pháp khắc phục các rủi ro có thể phát sinh.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng, quý và các báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty; Thẩm định BCTC của Công ty theo Chuẩn mực kế toán và hệ thống kế toán Việt Nam và đã được Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam kiểm toán;
- Thông qua việc thực hiện nhiệm vụ, BKS đã có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, Ban Điều Hành để tăng cường công tác quản trị, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đáp ứng yêu cầu chiến lược và kế hoạch kinh doanh ngắn, trung và dài hạn của Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của BKS được HĐQT, Tổng giám đốc (“TGD”) quan tâm chỉ đạo, thực hiện.

II. Đánh giá công tác quản trị điều hành năm 2019:

Trong năm 2019, HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý, HĐQT tổ chức cuộc họp nhằm cập nhật liên tục tình hình hoạt động kinh doanh và chỉ đạo kịp thời phương hướng hoạt động trong năm 2019. Ngoài ra, HĐQT cũng tiến hành các cuộc họp bất thường để giải quyết các vấn đề quan trọng của Công ty. Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong các Nghị Quyết HĐQT và giao cho TGD triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, HĐQT kiểm tra giám sát, đôn đốc thực hiện.

TGD triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị Quyết và Quyết Định của HĐQT giao. TGD phân công, chỉ đạo các Phó TGD, Trưởng các Khối/Phòng/Đơn vị trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị Quyết, Quyết Định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT.

Kết quả thực hiện các Nghị Quyết ĐHCĐ và Nghị Quyết HĐQT như sau:

1. Công tác thực hiện, triển khai Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHCĐ)

Trong năm 2019, HĐQT đã triển khai, thực hiện phù hợp theo các nội dung trong Nghị Quyết số 80/2019/NQ-ĐHCĐ/LDP của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 ngày 20/03/2019. Chi tiết như sau:

• Về tình hình kinh doanh giữa kế hoạch và thực hiện 2019

	Đơn vị: Tỷ VNĐ		
	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% Kế hoạch
	(1)	(2)	(3=2/1)
Doanh thu	460	379	82%
+ Hàng thương mại	280	235	84%
+ Hàng thành phẩm sản xuất	180	144	80%
Lợi nhuận trước thuế	5	11,9	238%
Tổng giá trị đầu tư	20	22,9	115%

Lợi nhuận trước thuế thực hiện là 11,9 tỷ, tăng 138% so với kế hoạch 2019, chủ yếu phần lợi nhuận từ việc thanh lý các tài sản không mang lại hiệu quả sử dụng trong thời gian qua. Tổng doanh thu thuần thực hiện đạt 82% kế hoạch, trong đó doanh thu hàng thương mại đạt 84%, doanh thu hàng thành phẩm sản xuất đạt 80%. Mảng hàng thương mại chiếm 62% (235/379) tổng doanh thu nhưng chỉ mang lại 27% (21/77) tổng lãi gộp 2019, trong khi mảng thành phẩm sản xuất chiếm 38% (144/379) doanh thu nhưng mang lại 73% (56/77) lãi gộp. Công ty vẫn đang trong quá trình giảm dần hoạt động phân phối hàng thương mại, tối ưu danh mục hàng bán và chuyển sang phân phối thành phẩm sản xuất để nâng cao lợi thế cạnh tranh, tăng hiệu quả hoạt động.

• Về giá trị đầu tư xây dựng:

Công tác đầu tư thực hiện năm 2019 đạt 22,9 tỷ, trong đó hệ thống xử lý không khí, điện chiếu sáng, khí nén, panel, thoát nước của viên nang mềm trị giá 9,4 tỷ phát sinh từ tháng 10/2018 thuộc kế hoạch đầu tư năm 2018, đến năm 2019 mới hoàn thành đưa vào sử dụng. Như vậy tỉ lệ đầu tư năm 2019 chỉ đạt $13,5/20 = 67,5\%$ so với kế hoạch. Nguyên nhân chính là do doanh thu chưa tăng trưởng như mong đợi, nên việc đầu tư một số máy móc thiết bị cho dây chuyền sản xuất chưa thực hiện được theo kế hoạch. Năm 2019, công ty thực hiện một số hạng mục đầu tư lớn vào hệ thống đóng gói (5,3 tỷ), hoàn thành việc di dời và sắp xếp lại dây chuyền sản xuất trà nhằm tối ưu hóa dây chuyền sản xuất khép kín tại Nhà máy Phú Hội (4,3 tỷ).

• Về công cụ quản lý và nhân sự:

Công ty đang trong quá trình cơ cấu lại tổ chức, bộ máy nhân sự, điều chỉnh hệ thống quản trị (Quy chế tài chính, thẩm quyền phê duyệt, hệ thống quản lý, KPI...) nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

- Các nội dung khác: đã triển khai các nội dung khác theo Nghị Quyết ban hành.

2. Công tác thực hiện, triển khai các Nghị Quyết của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, HĐQT Công ty Ladophar đã ban hành 22 Nghị Quyết và hầu hết các nội dung trong các Nghị Quyết đã được triển khai thực hiện.

III. Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán:

Ban kiểm soát đã xem xét báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán độc lập số số 61280354/21093113 ngày 25 tháng 2 năm 2020.

Căn cứ báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán và các báo cáo liên quan, sau khi xem xét kiểm tra, BKS nhận thấy:

- Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng, đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm soát. Biểu mẫu báo cáo rõ ràng, đúng theo quy định;
- Công ty đã tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; và
- Các số liệu báo cáo tài chính năm 2019 phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 và cho năm tài chính kết thúc 31/12/2019.

BKS thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Chi tiết Báo cáo tài chính đã kiểm toán như sau:

BẢNG 01: Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019:

	Triệu VNĐ				
	Số cuối năm	Số đầu năm	Tăng / (giảm)	% Tăng / (giảm)	Phân tích
TÀI SẢN NGẮN HẠN	178.729	172.799	5.930	3%	
Tiền	28.283	10.386	17.897	172%	
Các khoản phải thu ngắn hạn	55.225	48.107	7.118	15%	1
Hàng tồn kho	94.621	112.228	-17.607	-16%	2
Tài sản ngắn hạn khác	600	2.078	-1.478	-71%	3
TÀI SẢN DÀI HẠN	106.075	94.962	11.113	12%	
Phải thu dài hạn	204	269	-65	-24%	
Tài sản cố định	94.988	84.928	10.060	12%	4
Bất động sản đầu tư	496	1.610	-1.114	-69%	5
Tài sản dở dang dài hạn	148	-	148	100%	
Đầu tư tài chính dài hạn	5	5	0	0%	
Tài sản dài hạn khác	10.234	8.150	2.084	26%	6
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	284.804	267.761	17.043	6%	
NGUỒN VỐN					
Nợ ngắn hạn	175.627	166.839	8.788	5%	7
Nợ dài hạn	15.500	15.825	-325	2%	8
Vốn chủ sở hữu	92.747	84.799	7.948	9%	9
Nguồn kinh phí và quỹ khác	930	298	632	213%	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	284.804	267.761	17.043	6%	

BẢNG 02: Chỉ số tài chính

	2019	2018	Công thức
TỶ SỐ THANH KHOẢN			
Tỷ số thanh toán hiện hành	102%	95%	$TS\ ngắn\ hạn/Nợ\ ngắn\ hạn$
Tỷ số thanh toán nhanh	48%	35%	$(Tiền+khoản\ phải\ thu)/Nợ\ ngắn\ hạn$
Tỷ số tiền mặt	16%	6%	$(Tiền+các\ khoản\ tương\ đương\ tiền)/Nợ\ ngắn\ hạn$
Số vòng quay tiền mặt	19,64	40,9	$DT\ thuần*2/(Tiền\ ĐK+Tiền\ CK)$
Vòng quay khoản phải thu	8,3	10,1	$DT\ thuần / Trung\ bình\ khoản\ phải\ thu\ KH\ Cuối\ kỳ$
Số ngày phải thu trung bình	43,9	36,1	$365 / Vòng\ quay\ khoản\ phải\ thu$
Vòng quay hàng tồn kho	2,9	3,3	$Giá\ vốn/ Trung\ bình\ hàng\ tồn\ kho\ cuối\ kỳ$
Số ngày tồn kho trung bình	125,8	110,6	$365 / Vòng\ quay\ HTK$
Vòng quay khoản phải trả	3,5	3,9	$(Giá\ vốn+ HTK\ cuối\ kỳ-HTK\ đầu\ kỳ)/ Trung\ bình\ khoản\ phải\ trả\ NCC\ cuối\ kỳ$
Số ngày phải trả trung bình	104,2	93,6	$365 / Vòng\ quay\ khoản\ phải\ trả\ NCC$
Chu kỳ luân chuyển tiền mặt	65,5	53,1	$Số\ ngày\ phải\ thu\ trung\ bình + Số\ ngày\ tồn\ kho\ trung\ bình - Số\ ngày\ phải\ trả\ trung\ bình$
TỶ SỐ SINH LỢI			
Tỷ số sinh lợi của tài sản	3%	-7,4%	$NPAT/Tổng\ TS$
Tỷ số sinh lợi trên vốn CSH	9%	-20,8%	$NPAT/VCSH$
TỶ SỐ ĐÒN BẨY TÀI CHÍNH			
Tổng nợ có phát sinh lãi / Tổng tài sản	0,35	0,25	$Tổng\ nợ\ có\ phát\ sinh\ lãi / Tổng\ tài\ sản$
Tổng nợ / Tổng tài sản	0,67	0,68	$Tổng\ nợ / Tổng\ tài\ sản$
Tổng nợ có phát sinh lãi / Tổng VCSH	1,09	0,78	$Tổng\ nợ\ có\ phát\ sinh\ lãi / Tổng\ VCSH$
Tổng nợ / Tổng VCSH	2,04	2,15	$Tổng\ nợ / Tổng\ VCSH$

Phân tích các chỉ số tài chính:

➤ Qua phân tích số liệu chiều ngang cho thấy tổng tài sản của Công ty năm 2019 có sự tăng nhẹ so với năm 2018 (*tăng 6%*). Trong năm 2019, công ty tiếp tục thực hiện việc thay đổi định hướng kinh doanh, giảm dần hàng thương mại, tập trung tăng sản lượng thành phẩm sản xuất. Ngoài ra, Tết âm lịch đến sớm trong năm nay nên Công ty trữ hàng sản xuất ít hơn dẫn tới việc giảm sút trong giá trị hàng tồn kho cuối năm 2019 (*giảm 16%*) trong đó hàng thương mại giảm 8%, thành phẩm sản xuất giảm 15%. Ngoài khoản mục hàng tồn kho, bất động sản đầu tư cũng có sự giảm mạnh (*giảm 69%*) do việc chuyển QSD đất Xuân Thọ sang tài sản vô hình, góp phần vào sự gia tăng của tài sản cố định (12%) so với năm 2018. Bên cạnh đó, cuối năm 2019, Công ty tiến hành thanh lý một số tài sản không mang lại hiệu quả cao trong thời gian qua, dẫn tới sự gia tăng tiền từ 10,3 tỷ năm 2018 lên 28 tỷ năm 2019, cho thấy Công ty đã có kế hoạch chuẩn bị nguồn tiền cho việc mở rộng sản xuất kinh doanh trong thời gian tới. Điều này còn thể hiện qua sự tăng lên 12% của TSCĐ và 26% của TS dài hạn cuối năm 2019.

➤ Năm 2019: số vòng quay tiền mặt giảm mạnh, chu kỳ (ngày) luân chuyển tiền mặt tăng với nguyên nhân chính là từ sự gia tăng của số ngày tồn kho bình quân (15 ngày) và số ngày phải thu bình quân (8 ngày), trong khi việc chiếm dụng vốn của số ngày phải trả trung bình chỉ tăng nhẹ (10 ngày). Qua đây, cho thấy việc quản lý và sử dụng dòng tiền chưa hiệu quả đặc biệt việc quản lý các khoản phải thu và hàng tồn kho. Với đặc thù sản phẩm ngành dược, Công ty cần nhanh chóng tìm kiếm đầu ra cho sản phẩm, tránh tình trạng hàng hóa ứ đọng, hết hạn sử dụng, nguồn vốn đầu tư bị lãng phí.

➤ Cơ cấu Nợ/ Tổng TS và VCSH hai năm liên tiếp đều ở mức cao (*tổng nợ chiếm hơn 67% tổng tài sản và gấp 2 lần VCSH*) cho thấy Công ty đang hoạt động chủ yếu bằng nguồn nợ (trong đó Nợ có trả lãi chiếm 25% tổng tài sản năm 2018, và tăng lên 35% trong năm 2019). Công ty đang trong giai đoạn cần vốn để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, việc sử dụng đòn bẩy tài chính là một công cụ hỗ trợ cần thiết nhưng cần kiểm soát tốt, tránh tạo gánh nặng lãi vay, ảnh hưởng tới khả năng thanh khoản và hiệu quả hoạt động của Công ty.

➤ Tỷ suất sinh lời trên Tài sản và Vốn CSH có sự chuyển mình tích cực trong năm 2019, chủ yếu xuất phát từ việc thanh lý các tài sản không mang lại hiệu quả trong thời gian qua.

A. Cơ cấu Tài sản

1. Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 15% (tương đương 7,1 tỷ) so với năm 2018, nguyên nhân chủ yếu từ :
 - a. Sự gia tăng mạnh của các khoản phải thu khách hàng 40% (tương đương 15 tỷ);
 - b. Sự giảm sút của khoản phải thu đối với Trung Tâm y tế Di Linh 22% (tương đương 1,1 tỷ)
 - c. Sự giảm sút của khoản trả trước cho người bán 87% (tương đương 6,6 tỷ) chủ yếu do giảm khoản ứng trước cho Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kỹ thuật và Công nghệ Phương Nam (4 tỷ) cho việc đầu tư hệ thống Pannel, hệ thống khí nén, thoát nước dây chuyền nang mềm trong năm 2018.
 - d. Sự giảm mạnh của các khoản phải thu khác 60% (tương đương 1,4 tỷ), trong đó chủ yếu giảm phải thu liên quan đến thuế TNCN từ nhân viên là 0,58 tỷ và thuế GTGT chưa khấu trừ là 1,1 tỷ.
2. Hàng tồn kho giảm 16% (tương đương 17,6 tỷ) chủ yếu do thành phẩm và hàng hóa giảm 14 tỷ, hàng đi đường và nguyên vật liệu giảm 2,7 tỷ.
3. Tài sản ngắn hạn khác giảm 71% (tương đương 1,5 tỷ) chủ yếu do sự giảm sút của khoản chi phí trả trước ngắn hạn đã phân bổ trong năm 2019 .
4. Giá trị ròng của Tài sản cố định tăng 12% (tương đương 10 tỷ) chủ yếu do các nguyên nhân sau:
 - a. Giá trị ròng của Tài sản cố định hữu hình tăng 10,5 tỷ do tăng mua sắm tài sản cố định (22,5 tỷ) chủ yếu là mua máy móc thiết bị cho các dây chuyền sản xuất, giảm thanh lý tài sản (2,3 tỷ) và khấu hao tài sản tăng 11,8 tỷ.
 - b. Giá trị ròng của Tài sản vô hình giảm 502 triệu chủ yếu do khấu hao trong năm (264 triệu) và thanh lý tài sản sử dụng không hiệu quả trong thời gian qua.
5. Bất động sản đầu tư có sự giảm sút mạnh 69% (tương đương 1,1 tỷ) do chuyển QSD đất dự án sang tài sản vô hình.
6. Tài sản dài hạn khác tăng 26% (tương đương 2,1 tỷ) chủ yếu do năm 2019 phát sinh chi phí chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ các nhãn hiệu sản phẩm. Ngoài ra còn có chi phí CCDC tại các điểm bán hàng, chi phí bảo trì, sửa chữa, thay thế thiết bị linh kiện tại các nhà máy, văn phòng, cửa hàng chưa phân bổ hết trong năm.

B. Cơ Cấu Nguồn vốn

7. Nợ ngắn hạn tăng 5% (tương đương 8,79 tỷ) do các nguyên nhân sau:
 - a. Sự giảm sút của khoản phải trả người bán (giảm 42 tỷ), chủ yếu phát sinh từ các nhà cung cấp liên quan đến hoạt động phân phối hàng thương mại, trong đó lớn nhất là Công ty Domesco - Chi nhánh Miền Đông (giảm 9,6 tỷ), Công ty Traphaco (giảm 1,89 tỷ), và các công ty nhỏ lẻ khác giảm gần 30 tỷ,
 - b. Sự tăng lên 674 triệu của khoản trả trước người mua chủ yếu từ công ty Gspoon trả trước tiền hàng.
 - c. Sự tăng lên của khoản chi phí trả trước (8,64 tỷ) chủ yếu là do tăng khoản trích trước lương tháng 13 năm 2019, khoản mua trang thiết bị cho dây chuyền nang mềm và chi phí di dời lắp đặt dây chuyền trà thảo mộc tại nhà máy Phú Hội do chưa nhận được hóa đơn,
 - b. Sự tăng mạnh của khoản vay ngắn hạn (34,6 tỷ) từ cổ đông lớn và ngân hàng nhằm tài trợ cho vốn lưu động của Công ty.
 - c. Sự gia tăng mạnh 6,2 tỷ của khoản thuế phải trả nhà nước chủ yếu là thuế VAT (2,8 tỷ) và thuế TNDN (3,8 tỷ) phải nộp bổ sung từ việc thanh lý các tài sản không cần dùng hoặc sử dụng không hiệu quả trong thời gian qua.
8. Nợ dài hạn giảm không đáng kể, từ 15,8 tỷ xuống còn 15,5 tỷ.
9. Năm 2019 Vốn chủ sở tăng nhẹ 9% (tương đương 7,9 tỷ) chủ yếu từ lợi nhuận sau thuế tăng trong năm.

BẢNG 03: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019:

Triệu VNĐ

Khoản mục	2019	2018	Tăng/ (giảm)	%tăng/ (giảm)	Phân tích
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	381.316	434.873	(53.557)	-12%	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	(1.653)	(3.022)	1.369	-45%	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	379.663	431.851	(52.187)	-12%	1
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(303.243)	(374.915)	71.672	-19%	1
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	76.420	56.936	19.483	34%	1
6. Doanh thu hoạt động tài chính	618	645	(27)	-4%	
7. Chi phí tài chính	(5.989)	(4.702)	(1.287)	27%	4
8. Chi phí bán hàng	(60.652)	(54.080)	(6.572)	12%	2
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(18.246)	(18.833)	587	-3%	3
10. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh	(7.849)	(20.034)	12.186	61%	
11. Thu nhập khác	19.975	618	19.357	3.134%	5
12. Chi phí khác	(207)	(582)	375	-65%	
13. Lợi nhuận khác	19.768	35	19.733	56%	
14. Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	11.919	(19.998)	31.919	160%	
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(3.972)	(13)	(3.959)	29.7%	
16. Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế TNDN	7.947	(20.011)	27.959	140%	
17. Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)	1.015	(2.556)	3.571	140%	
18. Lãi/(lỗ) suy giảm trên cổ phiếu (đồng/cp)	1.015	(2.556)	3.571	140%	

Bảng 04: Cơ cấu chi phí/doanh thu

Triệu VNĐ

	2019	2018
Doanh thu	379.664	431.851
Lãi gộp	76.420	56.937
<i>LG/DT</i>	20%	13%
Chi phí hoạt động = (1)+(2)+(3)	(84.887)	(77.615)
<i>CPHĐ/DT</i>	22%	18%
+ Chi phí tài chính (1)	(5.989)	(4.702)
<i>CPTC/DT</i>	2%	1%
+ Chi phí bán hàng (2)	(60.652)	(54.080)
<i>CPBH/DT</i>	16%	14%
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp (3)	(18.246)	(18.833)
<i>CPQL/DT</i>	5%	4,5%

Phân tích các chỉ số hiệu quả:

1. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 34% (tương đương 19,48 tỷ) so với năm trước, góp phần cải thiện lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2019, khi giảm lỗ từ 20,03 tỷ năm 2018 xuống còn lỗ 7,849 tỷ năm 2019. Cụ thể:

a. Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ có sự cải thiện rõ rệt khi doanh thu giảm 12% nhưng giá vốn giảm tới 19%. Điều này cho thấy chiến lược phát triển hợp lý của HĐQT và BĐH khi thực hiện việc rà soát, đánh giá lại cơ cấu hàng bán, loại bỏ danh mục hàng hóa kém hiệu quả, giảm dần tỉ trọng hàng bán thương mại, tập trung phát triển hàng sản xuất.

b. Doanh thu giảm 12% trong năm 2019 nhưng chi phí hoạt động tăng 9% (tương đương 7,2 tỷ) chủ yếu là sự tăng lên của chi phí bán hàng (CPBH/DT từ 14% năm 2018 lên 16% trong năm 2019) dẫn

tới lỗ thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh 2019 là 7,8 tỷ. Công ty cần phải phân tích rõ nguyên nhân và có giải pháp phù hợp để chi phí bán hàng gắn liền với hiệu quả kinh doanh. Hiện nay công suất khai thác/ thiết kế của một số dây chuyền sản xuất còn chưa hiệu quả và chưa đạt mức tối ưu vì vậy, Công ty cần rà soát, tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, tăng doanh thu để trang trải chi phí hoạt động và tăng lợi nhuận trong thời gian tới.

2. Chi phí bán hàng năm 2019 tăng 12% (tương đương 6,57 tỷ) so với năm 2018, tăng tỉ trọng trên Doanh thu từ 14% năm 2018 lên 16% năm 2019 cho thấy Công ty đang tập trung đẩy mạnh hoạt động quảng cáo sản phẩm. Với thể mạnh là sản phẩm bảo vệ sức khỏe, cần nhiều thời gian để người tiêu dùng biết đến, nên giai đoạn này Công ty chưa có sự tăng trưởng mạnh về doanh thu, tuy nhiên đã có những dấu hiệu tích cực khi doanh thu thành phẩm sản xuất tăng 34% (tương đương 36 tỷ) so với 2018.

Cụ thể chi phí bán hàng tăng bởi các nguyên nhân sau:

a. Sự gia tăng khá mạnh của chi phí nhân công 25% (tương đương 2,64 tỷ) so với năm 2018 do trong năm, Công ty tuyển thêm các nhân sự quản lý kinh doanh, nhân sự bán hàng để phát triển các hoạt động kinh doanh ra ngoài tỉnh và ngoài nước.

b. Chi phí marketing và quảng cáo tiếp tục tăng 11% (tương đương 3,7 tỷ) so với năm 2018, tập trung ở chi phí thay đổi nhận diện thương hiệu mới, mở rộng các kênh bán hàng, mạng lưới kinh doanh và tăng cường quảng bá thương hiệu tại sân bay, nhà ga, trên báo đài, hội nghị người tiêu dùng,...

3. Chi phí quản lý doanh nghiệp có sự giảm nhẹ 3% (tương đương 587 triệu), tỷ trọng trên doanh thu không biến động nhiều trong 2 năm 2018 và 2019, cho thấy sự ổn định trong việc quản lý chi phí hoạt động của Công ty trong 2 năm gần đây. Trong đó:

a. Chi phí lương và các khoản phúc lợi tăng 350 triệu do tăng thêm nhân sự quản lý cấp cao phục vụ sản xuất kinh doanh.

b. Chi phí vật liệu công cụ dụng cụ sử dụng trong văn phòng giảm 363 triệu.

4. Chi phí lãi vay tiếp tục tăng 27% năm 2019 (tương đương 1,3 tỷ) do trong năm Công ty đã nhận thêm 30 tỷ tiền vay từ các cổ đông lớn và các khoản giải ngân từ ngân hàng để thực hiện chi trả các chi phí phát sinh hàng tháng.

IV. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Về chiến lược:

✓ Công ty cần xem xét, đánh giá và điều chỉnh chiến lược phát triển Công ty và chiến lược kinh doanh trung và dài hạn phù hợp với tình hình thực tế để trình ĐHQĐ thông qua trong thời gian tới.

2. Về hoạt động kinh doanh:

✓ Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, đánh giá lại danh mục hàng hóa, kênh bán hàng kém hiệu quả, tập trung phát triển sản phẩm cốt lõi, nâng cao uy tín thương hiệu, khẳng định chất lượng sản phẩm trong phân khúc thị trường về dược liệu.

✓ Nâng cao hiệu quả phối hợp xử lý công việc giữa các bộ phận/phòng ban, đặc biệt trong công tác dự toán, điều phối hàng hóa giữa bộ phận kinh doanh, cung ứng và bộ phận sản xuất, nhằm phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm và chức năng của từng BP/Phòng ban, tăng hiệu quả hoạt động.

✓ Đánh giá lại hiệu quả khai thác các hạng mục đầu tư nhằm đưa ra giải pháp phù hợp, tối ưu hóa tỷ lệ khai thác/công suất thiết kế đối với các dây chuyền sản xuất chưa hiệu quả.

3. Về hoạt động tiếp thị (marketing):

✓ Mở rộng kênh bán hàng và mạng lưới kinh doanh nội, ngoại tỉnh đặc biệt các trung tâm kinh tế lớn nơi người dân có thu nhập cao và quan tâm nhiều về sức khỏe.

✓ Xây dựng các chiến dịch Marketing phù hợp với từng sản phẩm, từng kênh bán hàng, từng đối tượng khách hàng giúp người tiêu dùng hiểu rõ về đặc tính và lợi ích của từng sản phẩm. Từ đó, xây dựng mạng lưới khách hàng tiềm năng và khách hàng trung thành.

- ✓ Tham gia các hội chợ xúc tiến thương mại để tiếp cận với thị trường quốc tế, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.
 - ✓ Đánh giá tính hiệu quả sau từng chiến dịch/hoạt động tiếp thị để đưa ra giải pháp điều chỉnh kịp thời nếu chưa hiệu quả.
4. **Về nhân sự:**
- ✓ Cần tuyển dụng/đào tạo nhân sự đủ chuyên môn và có tầm, đặc biệt các nhân sự marketing và nhân sự phát triển mạng lưới kinh doanh để phát triển đầu ra cho Công ty.
5. **Về hoạt động sản xuất và nghiên cứu:**
- ✓ Tiếp tục đầu tư mạnh cho nghiên cứu và phát triển, tạo sự đa dạng trong sản phẩm, tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường.
 - ✓ Đầu tư phát triển kỹ thuật sản xuất hiện đại, sản phẩm được chứng nhận chất lượng bởi các chuyên gia uy tín trong ngành.
 - ✓ Thực hiện kiểm tra đánh giá, cải tiến quy trình sản xuất, ứng dụng các công nghệ mới để giảm chi phí và hạ giá thành nhưng vẫn đảm bảo chất lượng, tăng hiệu quả sản xuất.
6. **Về phát triển vùng nguyên liệu:**
- ✓ Đầu tư phát triển để mở rộng vùng nguyên liệu hiện có và vùng nguyên liệu mới, là cơ sở tạo ra nguồn đầu vào bền vững, đảm bảo hoạt động xuyên suốt của sản xuất.
 - ✓ Áp dụng kỹ thuật trồng trọt hiện đại cho các vùng nguyên liệu, quy trình kiểm soát chất lượng đầu vào nghiêm ngặt, đảm bảo sự ổn định về chất lượng thành phẩm.
7. **Về khai thác quỹ đất:**
- ✓ Tập trung phát triển, tối ưu hóa quỹ đất hiện có, xây dựng Ladophar trở thành một điểm đến du lịch thu hút, xây dựng mối liên kết chặt chẽ với hoạt động du lịch địa phương nhằm quảng bá rộng rãi sản phẩm của Công ty tới người tiêu dùng.
 - ✓ Xây dựng kế hoạch sử dụng theo lộ trình phù hợp đối với diện tích đất còn chưa khai thác hiệu quả.
8. **Về công cụ quản trị:**
- ✓ Rà soát và điều chỉnh các tài liệu quản trị nội bộ hiện hành theo hướng ngắn gọn, hiệu quả và sát với thực tế.
 - ✓ Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng thêm các tài liệu quản trị nội bộ liên quan phục vụ cho hoạt động marketing, hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính.

V. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2020:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của BKS được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định có liên quan, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

1. Xây dựng chiến lược kiểm toán và quản trị rủi ro trong 3 – 5 năm tới dựa trên kế hoạch, chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty.
2. Phối hợp với Ban Kiểm soát nội bộ Công ty tiến hành đánh giá và thực hiện kiểm soát các hoạt động tiềm ẩn rủi ro cao trong năm 2020.
3. Hỗ trợ Công ty cải tiến các tài liệu quản trị nội bộ để tăng hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
4. Tổ chức xem xét thư quản lý của Kiểm toán độc lập sau khi kiểm toán BCTC năm 2020 và theo dõi ý kiến phản hồi của HĐQT và TGD;
5. Thực hiện giám sát nội dung, tiến độ việc lập và kiểm toán BCTC năm 2020;
6. Trình báo cáo thẩm định BCTC đã được kiểm toán năm 2020, kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban TGD trong năm 2020 lên ĐHĐCĐ thường niên;
7. Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT (thường kỳ và bất thường) để giám sát hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và TGD;
8. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị Quyết của ĐHĐCĐ thường niên và bất thường (nếu có) và các Nghị Quyết của HĐQT; và
9. Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều Lệ Công ty, các quy chế nội bộ và quy định pháp luật có liên quan.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng - Ladophar năm 2019 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.

Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Ái

Số: 101./LDP

TP. Đà Lạt, ngày 20 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 61280354/21093113 ngày 25 tháng 2 năm 2020.

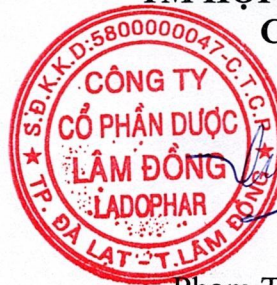
Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VP HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Xuân Hương

Số tham chiếu: 61280354/21093113

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar ("Công ty") được lập ngày 25 tháng 2 năm 2020 và được trình bày từ trang 6 đến trang 35, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

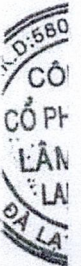
Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên các báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.





Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Phạm Đức Cẩm Tú
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 2266-2018-004-1

Từ Thái Sơn
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1543-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 25 tháng 2 năm 2020

0000.
IG TY
AN DU
ĐÓN
OPHAI
-T.L

Số: 255./LDP

TP. Đà Lạt, ngày 11 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH**V/v: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:**1/ Kế hoạch kinh doanh năm 2020:**

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền	% Tăng/giảm so thực hiện 2019
I	Tổng trị giá nhập kho	145.085	21%
II	Tổng doanh thu	413.386	9%
	Trong đó: - Doanh thu hàng sản xuất	215.886	50%
	- Doanh thu hàng thương mại	196.000	(16%)
	+ Hàng OTC	110.200	0%
	+ Hàng ETC	85.800	(31%)
	- Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.500	134%
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.040	(24%)
IV	Tổng đầu tư	6.600	(51%)
V	Chia cổ tức năm tài chính 2020	0%	

2/ Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2020 phù hợp theo tình hình thực tế.

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Thị Xuân Hương

Số: 105./LDP

TP. Đà Lạt, ngày 20 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019 như sau: (CP đang lưu hành: 7.829.926 cổ phiếu)

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lỗ lũy kế 2018 chuyển sang	(7.579.945.856)
II	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	7.947.466.781
III	Lợi nhuận lũy kế sau thuế chưa phân phối	367.520.925
	- Chia cổ tức năm tài chính 2019	0
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0

Hiện nay, Công ty đang có nhu cầu vốn lưu động cao để mở rộng hoạt động kinh doanh nên kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc không chi trả cổ tức cho niên độ tài chính 2019.

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VP HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Xuân Hương

Số: 212./LDP

TP. Đà Lạt, ngày 20 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH**V/v: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề sau:**1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 8.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.500.000 đồng/tháng
- Thư ký: 2.500.000 đồng/tháng

Cụ thể đã thực hiện trong năm 2019 như sau:

a. Thù lao Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
01	Vũ Thu Mười	Chủ tịch HĐQT	0	Không nhận thù lao
02	Nguyễn Minh Thắng	PCT. HĐQT	96.000.000	
03	Phạm Thị Xuân Hương	TV HĐQT	72.000.000	
04	Phạm Văn Khoa	TV HĐQT	63.000.000	Từ T1-1/2 T11/2019
05	Trịnh Văn Bảo	TV HĐQT	72.000.000	
	Tổng cộng		303.000.000	

Bằng chữ: Ba trăm lẻ ba triệu đồng chẵn.

b. Thù lao Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
01	Phạm Thị Hồng Hương	Trưởng BKS	72.000.000	
02	Nguyễn Thị Thu Hương	TV BKS	30.000.000	
03	Nguyễn Ái	TV BKS	30.000.000	
	Tổng cộng		132.000.000	

Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu đồng chẵn.

c. Thù lao thư ký:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
01	Trương Thị Ngọc Hiền	Thư ký	30.000.000	
	Tổng cộng		30.000.000	

Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng chẵn

Tổng cộng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực tế năm 2019 là **465.000.000 đồng** (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân).

2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 đề nghị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.400.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.800.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4.800.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
- Thư ký công ty: 2.000.000 đồng/tháng

Nay kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến thông qua,
Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Xuân Hương

Số: 108./LDP

TP. Đà Lạt, ngày 05 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar.

Ban Kiểm Soát Công ty CP Dược Lâm Đồng (Ladophar) kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc chọn Công ty kiểm toán cho năm 2020 như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Đã kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty từ năm tài chính 2016 đến năm 2019.

Địa chỉ: Lầu 28, tòa nhà Bitexco Financial Tower, 2 Hải Triều, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-28) 3824 5252

Fax: (84-28) 3824 5250

2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: lầu 18, tòa nhà Times Square, số 22-26 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-28) 3910 0751

Fax: (84-28) 3910 0750

3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Địa chỉ: lầu 10, tòa nhà Sun Wah, số 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-28) 3821 9266

Fax: (84-28) 3821 9267

4. Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

Địa chỉ: lầu 10, tòa nhà Saigon Tower, số 29 Lê Duẩn, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-28) 3823 0796

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020 trong các Công ty trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

NGUYỄN ÁI

**BIÊN BẢN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG LADOPHAR
NĂM TÀI CHÍNH 2019**

Thời gian : 9 giờ 00 phút , ngày 23 tháng 06 năm 2020

Địa điểm : Văn Phòng Công Ty CP Dược Lâm Đồng Ladophar
18 Ngô Quyền –Phường 6 - TP Đà Lạt - Tỉnh Lâm Đồng

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Ái – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm Soát
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 22/05/2020, sở hữu 7.829.958 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar.
 - Cổ đông tham dự Đại hội: cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm tài chính 2019 của Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn

Chủ tịch Đoàn:

- Bà : Phạm Thị Xuân Hương - Chủ tịch HĐQT

Thư ký Đoàn:

- Bà : Trương Thị Ngọc Hiền - Trưởng ban
- Bà : Tô Thị Thanh Hằng - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tịch Đoàn, Thư ký Đoàn

Giới thiệu Chương trình Đại hội

Bà : Phạm Thị Xuân Hương - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT- thông qua Chương trình Đại hội

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Sau khi Chủ tọa thông qua Quy chế làm việc tại đại hội, Đại hội nghe trình bày các nội dung sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị

Người trình bày: Bà Phạm Thị Xuân Hương – Chức vụ : Chủ tịch HĐQT

II. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban điều hành công ty

Người trình bày: Ông Lê Thiết Bảo – Chức vụ : Tổng Giám Đốc

III. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát

Người trình bày: Ông Nguyễn Ái – Chức vụ : Trưởng Ban Kiểm Soát

IV. Thông qua tờ trình số 104/LDP ngày 20/03/2020 v/v Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Người trình bày: Ông Lê Thiết Bảo – Chức vụ : Tổng Giám Đốc

V. Thông qua tờ trình số 105/LDP ngày 20/03/2020 v/v Phân phối lợi nhuận năm 2019.

Người trình bày: Ông Lê Thiết Bảo – Chức vụ : Tổng Giám Đốc

VI. Thông qua tờ trình số /LDP v/v Kế hoạch kinh doanh 2020.

Người trình bày: Ông Lê Thiết Bảo – Chức vụ : Tổng Giám Đốc

VII. Thông qua tờ trình số 212/LDP ngày 20/05/2020 v/v Quyết toán thù lao năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Người trình bày: Ông Lê Thiết Bảo – Chức vụ : Tổng Giám Đốc

VIII. Thông qua tờ trình số 108/LDP ngày 05/03/2020 v/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Người trình bày: Ông Nguyễn Ái – Chức vụ : Trưởng Ban Kiểm Soát

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của HĐQT.

Phản biểu quyết:

- *Tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không có ý kiến:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 của Ban điều hành

Cụ thể một số chỉ tiêu chính như sau:

Các chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
- Sản xuất (Giá trị tổng sản lượng tính theo giá nhập kho)	119.597
- Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	379.663
+ Sản phẩm tự sản xuất	144.287
+ Sản phẩm thương mại	234.736
+ Cung cấp dịch vụ	640
- Lợi nhuận trước thuế	11.919

Phản biểu quyết:

- *Tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không có ý kiến:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát

Phản biểu quyết:

- *Tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không có ý kiến:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 4: Thông qua tờ trình số 104/LDP ngày 20/03/2020 v/v Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Phản biểu quyết:

- *Tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không có ý kiến:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 5: Thông qua tờ trình số 105/LDP ngày 20/03/2020 v/v Phân phối lợi nhuận năm 2019.

Các chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
Lũ lũy kế 2018 chuyển sang	(7.579)
Lợi nhuận sau thuế năm 2019	7.947
Lợi nhuận lũy kế sau thuế chưa phân phối	367
- Chia cổ tức năm tài chính 2019	0
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0

Phân biểu quyết:

- *Tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không có ý kiến:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 6: Thông qua tờ trình số /LDP v/v Kế hoạch kinh doanh 2020

Các chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
- Sản xuất(Giá trị tổng sản lượng tính theo giá nhập kho)	
- Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	
+ Sản phẩm tự sản xuất	
+ Sản phẩm thương mại	
+ Cung cấp dịch vụ	
- Lợi nhuận trước thuế	
- Đầu tư năm 2020	
- Chia cổ tức năm tài chính 2020	

Phân biểu quyết:

- *Tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không tán thành:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.
- *Không có ý kiến:* Cổ phần; chiếm: số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 7: Thông qua tờ trình số 212/LDP ngày 20/05/2020 v/v Quyết toán thù lao năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 8.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.500.000 đồng/tháng
- Thư ký: 2.500.000 đồng/tháng

Tổng cộng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực tế năm 2019 là **465.000.000 đồng** (bao gồm cả thuế thu nhập cá nhân).

2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.400.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 4.800.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 4.800.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
- Thư ký: 2.000.000 đồng/tháng

Phân biểu quyết:

- *Tán thành:* *Cổ phần; chiếm:* *số cổ phần có quyền biểu quyết.*
- *Không tán thành:* *Cổ phần; chiếm:* *số cổ phần có quyền biểu quyết.*
- *Không có ý kiến:* *Cổ phần; chiếm:* *số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Nội dung 8: Thông qua tờ trình số 108/LDP ngày 05/03/2020 v/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Dược Lâm Đồng Ladophar.

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Bà Trương Thị Ngọc Hiền đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2019 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản nay được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar

Đại hội kết thúc 12 giờ cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
Chủ tịch đoàn

Trương T Ngọc Hiền

Tô Thị Thanh Hằng

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LÂM ĐỒNG LADOPHAR
NĂM TÀI CHÍNH 2019

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar
- Biên bản họp đại hội cổ đông ngày 23/06/2020

QUYẾT NGHỊ

Ngày 23/06/2020, tại Hội trường Công ty cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar, số 18 Ngô Quyền, Phường 6, Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Dược Lâm Đồng Ladophar được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu cổ phần chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị.

Nội dung chi tiết theo Báo cáo ngày của HĐQT đính kèm Nghị quyết này

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Ban điều hành.

Nội dung chi tiết theo Báo cáo ngày của BDH đính kèm Nghị quyết này

Các chỉ tiêu năm 2019 đã thực hiện như sau:

Các chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
- Sản xuất (Giá trị tổng sản lượng tính theo giá nhập kho)	119.597
- Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	379.663
+ Sản phẩm tự sản xuất	144.287
+ Sản phẩm thương mại	234.736
+ Cung cấp dịch vụ	640
- Lợi nhuận trước thuế	11.919

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.

Nội dung chi tiết theo Báo cáo ngày 05/03/2020 của BKS đính kèm Nghị quyết này

Điều 4: Thông qua tờ trình số 104/LDP ngày 20/03/2020 v/v Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.

Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 104/LDP ngày 20/03/2020 đính kèm Nghị quyết này

Điều 5: Thông qua tờ trình số 105/LDP ngày 20/03/2020 v/v Phân phối lợi nhuận năm 2019.

Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 105/LDP ngày 20/03/2020 đính kèm Nghị quyết này

Các chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
Lũ lũy kế 2018 chuyển sang	(7.579)
Lợi nhuận sau thuế năm 2019	7.947
Lợi nhuận lũy kế sau thuế chưa phân phối	367
- Chia cổ tức năm tài chính 2019	0
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	0

Điều 6: Thông qua tờ trình số /LDP v/v Kế hoạch kinh doanh 2020.

Nội dung chi tiết theo Tờ trình số ngày /06/2020 đính kèm Nghị quyết này

Các chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
- Sản xuất(Giá trị tổng sản lượng tính theo giá nhập kho)	
- Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	
+ Sản phẩm tự sản xuất	
+ Sản phẩm thương mại	
+ Cung cấp dịch vụ	
- Lợi nhuận trước thuế	
- Đầu tư năm 2020	
- Chia cổ tức năm tài chính 2020	

Điều 7: Thông qua tờ trình số 212/LDP ngày 20/05/2020 v/v Quyết toán thù lao năm 2019 và kế hoạch thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 212/LDP ngày 20/05/2020 đính kèm Nghị quyết này

Điều 8: Thông qua tờ trình số 108/LDP ngày 05/03/2020 v/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 108/LDP ngày 05/03/2020 đính kèm Nghị quyết này

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Dược Lâm Đồng Ladophar.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công Ty Cổ Phần Dược Lâm Đồng Ladophar thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Cổ đông,
- HĐQT, BKS, BGĐ
- Lưu VP HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TOẠ**